|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ ĐỨC ĐỒNG** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
|  |  | |
| Số: 16/QĐ-UBND | | *Đức Đồng, ngày 8 tháng 3 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện**

**cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện thủ tục hành chính**

**trên môi trường điện tử năm 2022 xã Đức Đồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủphê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống báo cáo của Văn phòng Chính phủ;*

*Thực hiện: Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu  
quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh*.*Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnhBan hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số: 461/QĐ-UBND ngày 28/2/2022 về Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch số 2023/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND huyệnvề triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện*.

*Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 3/3/2022 của UBND huyện Đức Thọ về việc Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022 của UBND huyện Đức Thọ;*

*Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 24/01/2022 của UBND xã về cải cách hành chính xã Đức Đồng năm 2022;*

*Theo đề nghị của Văn phòng Thống kê xã;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2022 của UBND xã Đức Đồng.

**Điều 2.Nội dung thực hiện**

Theo Phụ lục I, II ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.Tổ chức thực hiện**

1. Văn phòng Thống kê chủ trì, theo dõi, đôn đốc công chức chuyên môn có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; là đầu mối cung cấp thông tin và hỗ trợ tài liệu tuyên truyền cho UBND xã; đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017,Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ; thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND xã gửi về Văn phòng UBND huyện theo quy định.

2. Công chức chuyên môn UBND xã chủ động thực hiện Kế hoạch này; xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2022 UBND xã.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã hưởng ứng, phối hợp thực hiện và giám sát các hoạt động cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Phụ lục I, II ban hành kèm theo Quyết định này.

4. Văn hóa - Thông tin phối hợp với Văn phòng Thống kê kịp thời thông tin, tuyên truyền Kế hoạch này tới người dân, doanh nghiệp về nội dung, kết quả triển khai các nhiệm kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

5. Tài chính – Kế toán tham mưu bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Văn phòng Thống kê, Các công chức chuyên môn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| Description: Description: Description: Description: Description: Description: Description: https://ssl.gstatic.com/ui/v1/icons/mail/images/cleardot.gif***Nơi nhận:***  - Như Điều 4;  - Văn phòng UBND huyện;  - Chủ tịch, các PCT UBND xã;  - UB MTTQ và các tổ chức đoàn thể;  - Bộ phận nhận và trả kết quả;  - Lưu: VP-UBND./. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**    **Trần Tình** |

**Phụ lục I**

**NỘI DUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2022**

*(Kèm theo Quyết định số: 16/QĐ-UBND ngày 8 tháng 3 năm 2022 của UBND xã)*

| **TT** | **Nội dung công việc** | **Cơ quan**  **chủ trì** | **Cơ quan**  **phối hợp** | **Dự kiến sản phẩm** | **Thời gian thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Công tác chỉ đạo điều hành kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử** | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. | Văn phòng Thống kê | Công chức chuyên môn | Quyết định, Kế hoạch được ban hành. | Trước 15/3/2022 |
| 3 | Đôn đốc các công chức chuyên môn thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. | Văn phòng Thống kê | Công chức chuyên môn | Các văn bản chỉ đạo. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| 4 | Rà soát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch TTHC năm 2022 | Văn phòng Thống kê | Công chức chuyên môn | Các văn bản chỉ đạo. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| **II** | **Thực hiện rà soát, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính** | | | | |
| 1 | Triển khai thực hiện rà soát và kiến nghị cắt giảm tối thiểu 2% số quy định và cắt giảm tối thiểu 2% chi phí tuân thủ của các TTHC do công chức chuyên môn tổng hợp trong Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC theo từng ngành. | Văn phòng Thống kê | Công chức chuyên môn | Các TTHC được đề xuất cắt giảm tối thiểu 2% số quy định và cắt giảm tối thiểu 2% chi phí tuân thủ. | Tháng 3 đến Tháng 5 năm 2022 |
| 2 | Báo cáo phương án đơn giản hóa TTHC của xã gửi Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện theo định kỳ | Văn phòng Thống kê | Công chức chuyên môn | Báo cáo theo định kỳ | Tháng 6  năm 2022 |
| **III** | **Kiểm soát việc công bố, công khai TTHC** | | | | |
| 1 | Cập nhật công bố Danh mục, quy trình nội bộ các TTHC do UBND tỉnh công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ. | Văn phòng Thống kê | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | Phát hiện các TTHC chưa công bố hoặc có sự khác biệt giữa nội dung công bố với văn bản pháp luật quy định về TTHC, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền công bố sửa đổi, bổ sung. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| 2 | Tối thiểu 30% số TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được rà soát xây dựng thành quy trình nội bộ và công bố, công khai, cập nhật kịp thời. | Văn phòng Thống kê | Công chức chuyên môn liên quan | - Rà soát các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp.  - Quyết định công bố Danh mục, quy trình nội bộ giải quyết TTHC. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| 3 | Tổ chức niêm yết, công khai TTHC. | Văn phòng Thống kê | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | Tổ chức thực hiện niêm yết, công khai các TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; trang thông tin điện tử của xã; | Thường xuyên trong năm 2022 |
| **IV** | **Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện TTHC** | | | | |
| 1 | Kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định | Văn phòng Thống kê | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | Thực hiện theo kế hoạch hoặc lịch đột xuất | Thường xuyên trong năm 2022 |
| **V** | **Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định** | | | | |
| 2 | Xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh. | UBND xã | Văn phòng Thống kê | Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị gửi đối tượng phản ánh, kiến nghị và công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| **VI** | **Thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC** | | | | |
| 1 | Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC; | Văn hóa thông tin | Văn phòng Thống kê | Các văn bản chỉ đạo tuyên truyền | Thường xuyên trong năm 2022 |
| 2 | Cập nhật các tin, bài tuyên truyền có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC lên trang TTĐT xã | Văn hóa thông tin | Văn phòng Thống kê | Tin, bài được cập nhật lên trang TTĐT xã | Thường xuyên trong năm 2022 |
| **VII** | **Công tác khác** | | | | |
| 1 | Triển khai các Chương trình, Đề án, Dự án về kiểm soát TTHC do Trung ương, tỉnh ban hành. | Văn phòng  Thống kê | Công chức chuyên môn | Các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| 2 | Tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh. | Văn phòng  Thống kê | Công chức chuyên môn | Văn bản của số: 260/UBND-TH ngày 23/2/2021 của UBND huyện và Công văn số 37/VP ngày 9/3/2021 của Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện | Thường xuyên trong năm 2022 |

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHỤ LỤC II**

**NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2022**

*(Kèm theo Quyết định số: 16 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2022 của UBND xã)*

| **TT** | | **Nội dung thực hiện** | **Cơ quan**  **chủ trì** | **Cơ quan**  **phối hợp** | | **Dự kiến sản phẩm** | | **Thời gian thực hiện** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | | Tối thiểu 60% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử. | Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn | Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện | | Số hồ sơ được luân chuyển bằng phương thức điện tử. | | Thường xuyên trong năm 2022 | |
| 2 | | Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 35% số hồ sơ tiếp nhận của cấp tỉnh, huyện, xã. | Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn | Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện; phòng VHTT | | Các hồ sơ TTHC được số hóa trên Hệ thống dịch vụ công. | | Thường xuyên trong năm 2022 | |
| 3 | | Triển khai thực hiện 100% TTHC trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong đó, ít nhất 50% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. | Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn | Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện; phòng VHTT; Trung tâm HCC huyện; Văn phòng UBND tỉnh | | - Rà soát các TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.  - Tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia để đồng bộ về Cổng dịch vụ công của tỉnh. | | Thường xuyên trong năm 2022 | |
| 4 | | 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh. Tối thiểu 50% TTHC có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.Tối thiểu 50% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và thụ lý (không bao gồm DVC trực tuyến của cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn). | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã | Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh | | Số hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4. | | Thường xuyên trong năm 2022 | |
| 5 | | Tiếp tục triển khai giai đoạn II của Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. | Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn | Phòng VHTT; Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện | | Các hồ sơ TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương chuyển giao cho Bưu điện tiếp nhận. | | Thường xuyên trong năm 2022 | |
| 6 | Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%, riêng các lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%. | | Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn | | Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện | | Văn bản xin lỗi vì để chậm giải quyết TTHC. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| 8 | Tuyên truyền, phổ biến việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [61/2018/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-61-2018-nd-cp-co-che-mot-cua-mot-cua-lien-thong-trong-giai-quyet-thu-tuc-hanh-chinh-357427.aspx" \o "Nghị định 61/2018/NĐ-CP" \t "_blank). | | Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn; Trung tâm VHTT huyện | | Văn phòng Cấp ủy – Chính quyền huyện | | Nghị định được tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. | Thường xuyên trong năm 2022 |
| 9 | Tối thiểu 30% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến. | | Các phòng, ban, ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn;  - Các trường học, cơ sở y tế; Điện lực, BHXH huyện | | - Các tổ chức ngân hàng trên địa bàn;  - Trung tâm HCC cấp huyện, BPMC cấp xã | | - Số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai giao dịch thanh toán trực tuyến. | Thường xuyên trong năm 2022 |

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**